

Số: 636/QĐ-ĐHPY

Phú Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo
trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 24/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 12/04/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc phân công phụ trách trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH, ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra trong các trường đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông báo số 305/KH-ĐHPY ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Phú Yên V/v xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo tuyển sinh năm 2018.

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2018 (có chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Căn cứ các chuẩn đầu ra được ban hành kèm theo quyết định này, các Khoa, Bộ môn, Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan có nhiệm vụ triển khai xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng khoa, Bộ môn, Phòng Đào tạo, Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu VT, Phòng KT-ĐBCL.



TS. Nguyễn Định

**CHUẨN ĐẦU RA CHUNG CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO,
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY
KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2018**

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Phú Yên, sinh viên có khả năng:

1. Lý luận chính trị

- Giải thích đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Vận dụng những kiến thức lý luận chính trị để giải quyết những vấn đề của cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp một cách phù hợp và sáng tạo.
- Có ý thức tự rèn luyện đạo đức và trách nhiệm công dân; Rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển chung của đất nước và của bản thân.

2. Giáo dục Thể chất

- Đạt được Chứng chỉ Giáo dục Thể chất.
- Thành thạo kỹ thuật cơ bản của một môn thể thao.

3. Giáo dục Quốc phòng - An ninh

- Đạt được Chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

4. Ngoại ngữ (sinh viên chuyên ngành Ngoại ngữ có quy định riêng)

- Trình độ đại học: Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6, theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
- Trình độ cao đẳng: Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 2/6, theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

5. Tin học (sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin có quy định riêng)

- Trình độ cao đẳng, đại học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11 tháng 03 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; sử dụng cơ bản một số phần mềm tin học, thiết kế bài giảng điện tử và bài thuyết trình.
- Khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành, Internet phục vụ cho công việc.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH

- Chuyên ngành: Tiếng Anh Tiểu học (Primary English Teacher Education)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018-2022
- Mã ngành: 52140231
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng được kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh và văn hóa của các nước nói Tiếng Anh vào việc giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực cho học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên, xã hội và khoa học sư phạm vào công tác giáo dục học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng linh hoạt, hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa, quyền dân chủ, an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh và xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 4/6 và tiếng Pháp bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*).
- Trình bày (nói và viết) chính xác các nội dung dạy học Tiếng Anh cho học sinh.
- Thực hiện chính xác việc soạn giáo án và các phương pháp dạy học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học.
- Thực hiện chính xác việc lập kế hoạch dạy học Tiếng Anh và giáo dục học sinh;
- Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm.
- Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học Tiếng Anh, giáo dục học sinh tiểu học với các đồng nghiệp.

3. Thái độ

- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.
- Có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động, tự tin trong công việc giảng dạy Tiếng Anh và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

- Tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học Tiếng Anh và giáo dục học sinh.

- Lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học Tiếng Anh và giáo dục học sinh tiểu học.

- Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học Tiếng Anh, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Giáo viên giảng dạy ở các trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục Tiểu học;

- Làm việc cho các cơ sở bồi dưỡng học tập và hoạt động trải nghiệm cho lứa tuổi học sinh tiểu học.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Tiếng Anh.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

- Chuyên ngành: Biên phiên dịch (English Linguistics - Translation)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018-2022.
- Mã ngành: 7220201
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng phù hợp kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt trong công việc biên phiên dịch.
- Phân tích được ngôn ngữ Tiếng Anh trong công việc biên phiên dịch phù hợp với hoàn cảnh và lĩnh vực cụ thể.
- Áp dụng được kiến thức về kỹ thuật biên phiên dịch để biên phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh trong những môi trường (hoàn cảnh) khác nhau.

2. Kỹ năng

- Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 5/6 và Tiếng Pháp bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Thực hiện chính xác các kỹ năng ghi nhớ, ghi chép, soạn thảo văn bản,... trong quá trình biên phiên dịch.
- Xử lý chính xác các tình huống nảy sinh trong quá trình biên phiên dịch.
- Đánh giá chính xác kết quả và chất lượng công việc sau khi hoàn thành công tác biên phiên dịch.
- Thao tác được các khâu biên phiên dịch Anh-Việt, Việt-Anh để khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
- Thao tác được phương tiện kỹ thuật phù hợp phục vụ hoạt động biên phiên dịch.

3. Thái độ

- Chấp hành qui định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với người làm công tác biên phiên dịch;
- Bảo vệ bí mật thông tin khách hàng trong vận hành công tác biên phiên dịch;

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Tự tin, chủ động thực hiện và hoàn thành công việc biên phiên dịch Anh-Việt, Việt-Anh trong những hoàn cảnh khác nhau.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ biên phiên dịch.
- Tự định hướng, lựa chọn được loại hình ngôn ngữ để thực hiện tốt công tác biên phiên dịch theo lĩnh vực phù hợp.

- Lập kế hoạch, thực hiện và đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động biên phiên dịch.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Làm công việc biên phiên dịch; công việc hành chính trong các tổ chức, đơn vị có sử dụng tiếng Anh.

- Tham gia giảng dạy Tiếng Anh nếu được bồi dưỡng NVSP đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của công việc.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin (Information Technology)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018-2022.
- Mã ngành: 7480201
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn trong dạy học và nghiên cứu chuyên môn.
- Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về CNTT vào các lĩnh vực thực tế, bao gồm: Kiến trúc máy tính và mạng máy tính; Dữ liệu, tri thức và thuật toán; Kiến thức về an toàn thông tin; Quy trình phát triển phần mềm; Lập trình và triển khai phần mềm ứng dụng.
- Xác định kiến thức về một số lĩnh vực đương đại như thương mại điện tử khai phá dữ liệu, điện toán đám mây và Internet of Things.

2. Kỹ năng

- Vận dụng các kiến thức về toán, khoa học cơ bản, kỹ thuật điện tử và máy tính để giải quyết công việc thực tế.
- Lập kế hoạch khảo sát, phân tích, thiết kế và triển khai giải quyết các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực CNTT trên các môi trường khác nhau thỏa mãn các yêu cầu và ràng buộc về mặt kinh tế, chính trị và xã hội.
- Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, diễn đạt và giao tiếp xã hội; khả năng trình bày kết quả nghiên cứu; kỹ năng phát triển nghề nghiệp: ý thức được sự cần thiết phải học tập và phát triển nghề nghiệp liên tục, suốt đời.
- Biết cách phân tích, đánh giá và phản biện, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Nghiên cứu tài liệu Tiếng Anh phục vụ cho các hoạt động chuyên môn.

3. Thái độ

- Hình thành ý thức, đạo đức nghề nghiệp và tác phong công nghiệp, lòng say mê nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực CNTT.
- Thể hiện thái độ đúng đắn đối với các giải pháp công nghệ, hiểu rõ sự ảnh hưởng của các hệ thống ứng dụng đến các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội;
- Ý thức được sự cần thiết phải học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp liên tục, suốt đời của người làm trong lĩnh vực CNTT.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Thể hiện năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật.
- Điều chỉnh, định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Làm việc tại các công ty phát triển phần mềm, thiết kế website, các công ty tư vấn các giải pháp CNTT.
- Làm việc tại các cơ quan, nhà máy, trường học, ngân hàng hoặc các doanh nghiệp có ứng dụng CNTT và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự giác học tập và nghiên cứu các công nghệ mới để nâng cao trình độ chuyên môn và tự trau dồi kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Có khả năng tiếp tục học bậc sau đại học.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC

- Chuyên ngành: Tin học – Công nghệ Tiểu học
(Information Technology Teacher Education)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018 – 2022
- Mã ngành: 7140210
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên đạt được:

1. Kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn trong dạy học và nghiên cứu chuyên môn.
- Vận dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học ở trường Tiểu học và nghiên cứu về lĩnh vực CNTT, bao gồm: Kiến trúc máy tính và mạng máy tính; Dữ liệu, tri thức và thuật toán; Kiến thức về an toàn thông tin; Các vấn đề trong giáo dục đương đại và mô hình dạy học ứng dụng công nghệ.
- Vận dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tin học theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng các kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên, xã hội và khoa học sư phạm vào công tác giáo dục học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng linh hoạt, hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa, quyền dân chủ, an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh và xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác việc quản lý thời gian, tư duy, làm việc nhóm trong dạy học và nghiên cứu ứng CNTT vào dạy học tin học cho học sinh ở bậc tiểu học.
- Thực hiện chính xác việc khảo sát, phân tích, thiết kế và triển khai giải quyết các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực CNTT, hướng dẫn các hoạt động sáng tạo khoa học - kỹ thuật ở trường Tiểu học, nghiên cứu tài liệu tiếng Anh phục vụ cho các hoạt động chuyên môn.
- Thực hiện chính xác việc lập kế hoạch, soạn giáo án, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn tin học; kế hoạch và phương pháp giáo dục học sinh ở bậc tiểu học.
- Xử lý chính xác các tình huống sư phạm đối với học sinh, các bên liên quan trong quá trình dạy học tin học và giáo dục học sinh;
- Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học tin học và giáo dục học sinh với đồng nghiệp và bên liên quan.

3. Thái độ

- Thể hiện tốt tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, lòng say mê nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực CNTT.
- Hình thành ý thức rèn luyện, tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh.
- Say mê tìm tòi ứng dụng CNTT vào việc giải quyết các bài học và trò chơi cho học sinh tiểu học.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động, tự tin trong công việc giảng dạy tin học và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.
- Tham gia cùng với đồng nghiệp và học sinh trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học tin học và giáo dục học sinh.
- Lập kế hoạch thực hiện, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học tin học và giáo dục học sinh tiểu học.
- Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học tin học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Giáo viên giảng dạy bộ môn Tin học ở trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục.
- Đảm nhiệm công tác quản lý cơ sở hạ tầng CNTT và hỗ trợ công tác quản lý bằng máy tính.
- Huấn luyện các nghiệp vụ liên quan đến CNTT trong các nhà máy, xí nghiệp.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học và bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.
- Tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành phù hợp, tương đương.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC

- Ngành đào tạo: Sư phạm Toán học (Mathematics Teacher Education)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018 - 2022
- Mã ngành: 7140209
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng được kiến thức về toán cao cấp, toán sơ cấp và toán ứng dụng, tư duy thuật toán vào thực tiễn giảng dạy.
- Phân tích được chương trình và nội dung giảng dạy toán cho học sinh ở bậc trung học.
- Vận dụng được kiến thức khoa học xã hội, khoa học sư phạm vào giảng dạy toán và công tác giáo dục học sinh ở bậc trung học.
- Vận dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở bậc trung học.
- Vận dụng linh hoạt, hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa, quyền dân chủ, an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh và xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác việc soạn giáo án và phương pháp dạy học toán ở bậc trung học.
- Thực hiện chính xác việc lập kế hoạch và đánh giá kết quả dạy học và giáo dục học sinh.
- Xử lý chính xác các tình huống sư phạm đối với học sinh, các bên liên quan trong quá trình dạy học và giáo dục học sinh với đồng nghiệp và bên liên quan giáo dục ở trường trung học.
- Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học và giáo dục học sinh với đồng nghiệp và bên liên quan.

3. Thái độ

- Thể hiện tốt tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.
- Hình thành ý thức rèn luyện, tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động, tự tin trong công việc giảng dạy toán và giáo dục học bậc trung học trong các môi trường khác nhau.
- Có khả năng tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học và giáo dục học sinh.
- Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trung học.
- Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Dạy toán ở các trường trung học.
- Làm công tác chuyên môn ở các phòng, ban thuộc khối chuyên môn.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm.
- Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ toán học.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH VIỆT NAM HỌC

- Chuyên ngành: Văn hóa du lịch (Cultural Tourism)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018-2022
- Mã ngành: 51220113
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng những kiến thức xã hội, khoa học du lịch để làm công việc trong lĩnh vực văn hóa, chương trình du lịch.
- Phân tích được các hoạt động của người hướng dẫn viên du lịch; triển khai được hoạt động của chương trình du lịch và các nhiệm vụ chính trong việc cung cấp dịch vụ của nhà hàng, khách sạn.
- Hiểu các nội dung hoạt động du lịch và các lĩnh vực liên quan đến hoạt động du lịch.
- Tổ chức được các hoạt động văn hóa của địa phương và một số hoạt động, sự kiện văn hóa ở quy mô trung bình.

2. Kỹ năng

- Xử lý chính xác các tình huống phát sinh, phức tạp khi thực hiện các chương trình du lịch, văn hóa.
- Thao tác được các công việc của dịch vụ nhà hàng, khách sạn.
- Thao tác triển khai các nhiệm vụ của công tác văn hóa và tổ chức một số sự kiện văn hóa quy mô trung bình.
- Ứng xử chính xác trong giao tiếp với khách hàng, đối tác và thành viên trong nhóm.

3. Thái độ

- Chấp nhận tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp hướng dẫn viên du lịch và công việc trong lĩnh vực hoạt động văn hóa ở Việt Nam.
- Chủ động phục vụ khách hàng; Tôn trọng các giá trị văn hóa của quốc gia, vùng miền.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động hoặc đề xuất với nhóm công tác các giải pháp để hoàn thành các chương trình du lịch trong những điều kiện khác nhau.
- Lập được kế hoạch, tổ chức triển khai và đánh giá, cải thiện hiệu quả các chương trình du lịch, một số hoạt động văn hóa.
- Quản lý, hướng dẫn và giám sát các công việc của người hướng dẫn viên du lịch.
- Triển khai thực hiện và đánh giá kết quả công việc phục vụ nhà hàng, khách sạn; Tổ chức được một số hoạt động, sự kiện văn hóa ở quy mô trung bình.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Làm hướng dẫn viên du lịch.
- Làm việc tại các cơ quan quản lí văn hóa, du lịch; Các cơ sở, tổ chức kinh doanh du lịch, khách sạn; Cơ quan bảo tàng, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học tập tiếp ở trình độ sau đại học các chuyên ngành Văn hóa, Du lịch.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

- Ngành đào tạo: Giáo dục Tiểu học (Primary Education)
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018 - 2022.
- Mã ngành: 7140202
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Phân tích được nội dung, phương pháp và hình thức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng các kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên, xã hội và khoa học sư phạm vào công tác giáo dục học sinh ở bậc tiểu học.
- Vận dụng linh hoạt, hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa, quyền dân chủ, an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh và xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác việc soạn giáo án và phương pháp dạy học cho học sinh tiểu học.
- Thực hiện chính xác việc lập kế hoạch dạy học và giáo dục học sinh.
- Trình bày (nói và viết) chính xác các nội dung dạy học và giáo dục đối với học sinh và các bên liên quan.
- Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học.
- Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh tiểu học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

3. Thái độ

- Đạo đức: Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.
- Phong cách: Có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động, tự tin trong công việc giảng dạy (trừ môn năng khiếu, ngoại ngữ và tin học) và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

- Có khả năng tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học và giáo dục học sinh.

- Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

- Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên giảng dạy ở các trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục Tiểu học.

- Các cơ sở bồi dưỡng học tập và hoạt động trải nghiệm cho lứa tuổi học sinh tiểu học.

6. Khả năng học tập nâng

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Giáo dục Tiểu học.



KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

**TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
PHÚ YÊN**

TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

- Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non
- Trình độ đào tạo: đại học, Khóa đào tạo: 2018-2022.
- Mã ngành: 52140201
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng được kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội, chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.
- Phân tích được kiến thức tự nhiên, xã hội, chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện (thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, vui chơi, nhận thức và ngôn ngữ) cho trẻ.
- Xây dựng được kế hoạch giáo dục, chăm sóc trẻ và tổ chức quản lý nhóm, lớp ở trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Triển khai hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, an toàn, thân thiện và phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh, xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác các hoạt động giáo dục và chăm sóc trẻ ở trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Quan sát, đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục trong nhóm, lớp hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ.
- Quản lý nhóm, lớp học chính xác trong điều kiện cụ thể;
- Thao tác được trong việc thiết kế, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.
- Thao tác được công việc quản lý cơ sở vật chất, hệ thống hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

3. Thái độ

- Yêu thương, tôn trọng, công bằng, gần gũi với trẻ.
- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Khi được giao nhiệm vụ, tự mình hoặc phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện giáo dục và chăm sóc trẻ trong trường hoặc ngoài trường;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện giáo dục và chăm sóc trẻ trong trường.
- Có khả năng xử lý được các tình huống bất thường xảy ra trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ;
- Lập kế hoạch, điều phối, quản lý, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Làm giáo viên dạy ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non;
- Tự mở hoặc tham gia quản lý cơ sở giáo dục mẫu giáo tư thục.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, tự bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Tiếp tục học tập để đạt được học vị thạc sĩ cùng chuyên ngành.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

- Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non
- Trình độ đào tạo: cao đẳng, Khóa đào tạo: 2018-2021.
- Mã ngành: 51140201
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Vận dụng được kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội, chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.
- Áp dụng được kiến thức tự nhiên, xã hội, chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện (thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, vui chơi, nhận thức và ngôn ngữ) cho trẻ.
- Xây dựng được kế hoạch giáo dục, chăm sóc trẻ và tổ chức quản lý nhóm, lớp ở trường và cơ sở giáo dục mầm non khi có sự hướng dẫn.
- Triển khai hiệu quả quy định về xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, an toàn, thân thiện và phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh, xã hội trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác các hoạt động giáo dục và chăm sóc trẻ ở trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Quan sát, đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục trong nhóm, lớp hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ.
- Quản lý nhóm, lớp học chính xác trong điều kiện cụ thể.
- Thao tác được trong việc thiết kế, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.
- Thao tác được công việc quản lý cơ sở vật chất, hệ thống hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

3. Thái độ

- Yêu thương, tôn trọng, công bằng, gần gũi với trẻ.
- Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Khi được giao nhiệm vụ, tự mình hoặc phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện giáo dục và chăm sóc trẻ trong trường hoặc ngoài trường.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện giáo dục và chăm sóc trẻ trong trường.

- Có khả năng xử lý được các tình huống bất thường xảy ra trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Là giáo viên dạy ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Tự mở cơ sở giáo dục mẫu giáo tư thục.

6. Khả năng học tập nâng cao

- Có khả năng tự học tập, tự bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Đủ khả năng tiếp tục học tập để đạt được trình độ đại học cùng chuyên ngành.



TS. Nguyễn Đình

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

- Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Business Administration)
- Trình độ đào tạo: cao đẳng, Khóa 2018-2021.
- Mã ngành: 6340404
- Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 2,5 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh, sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

1. Kiến thức

- Hiểu được kiến thức cơ bản kinh tế học và quản trị trong kinh doanh, như Kinh tế học, Tài chính tiền tệ, Kinh tế phát triển, Marketing căn bản, Quản trị học và kiến thức tổng quát về khoa học xã hội và nhân văn để định hướng sự phát triển doanh nghiệp và bản thân.

- Vận dụng được kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh vào công việc quản trị các nguồn lực nói chung và quản trị nhân lực, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng trong các doanh nghiệp.

- Vận dụng kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh vào các hoạt động marketing, bán hàng, giao hàng, kế toán, trợ lý,... ở các cơ quan, tổ chức và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

2. Kỹ năng

- Thực hiện chính xác việc tổ chức, sắp xếp công việc hoạt động kinh doanh theo kế hoạch.

- Thao tác được công việc tư vấn và truyền thông về nghiệp vụ, phương pháp làm việc cho đồng sự.

- Thực hiện được chính xác việc phân tích tình huống phức tạp và bất thường để đưa ra quyết định trong hoạt động kinh doanh.

- Giao tiếp và ứng xử chính xác các tình huống với đồng nghiệp và đối tác trong hoạt động kinh doanh.

3. Thái độ

- Chấp nhận yêu cầu về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn.

- Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn tiếp nhận tri thức mới và đổi mới.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động và phối hợp với các đồng nghiệp giải quyết các công việc quản trị nguồn lực, công việc và thực hiện các việc làm cụ thể marketing, bán hàng, giao hàng, kế toán ở các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trong các điều kiện khác nhau.

- Hướng dẫn và giám sát được đồng sự thực hiện nhiệm vụ trong việc quản lý nguồn lực, sắp xếp công việc ở các doanh nghiệp một cách khoa học, hợp lý và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Đánh giá được kết quả, chất lượng và hiệu quả công việc sau khi hoàn thành của bản thân và của các thành viên trong nhóm.

5. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Quản lý nhân sự, công việc và làm các việc marketing, bán hàng, giao hàng, kế toán, trợ lí, nhân viên trong các cơ sở và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.
- Tự khởi sự kinh doanh và quản lý doanh nghiệp của bản thân và gia đình

6. Khả năng học tập nâng cao

- Tự học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm.
- Tiếp tục học liên thông lên trình độ đại học ngành Quản trị - kinh doanh. *M*



TS. Nguyễn Đình